

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2021/HS-ST

Ngày: 03-3-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Đoàn.

Thẩm phán: Ông Lò Văn Lịch.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hà Thị Vũ.

Ông Đoàn Văn Chì.

Bà Nguyễn Thị Khuyên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thúy Vân, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Thảo, Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên đã tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 43/2021/TLST-HS ngày 03 tháng 02 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2021/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo:

Lò Thị H (tên gọi khác: Không), sinh ngày 21/8/1993, tại huyện D, tỉnh Điện Biên. Nơi ĐKKHKT: Bản M, xã T, huyện D, tỉnh Điện Biên; nơi cư trú: Bản H, xã T, huyện D, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn Y, sinh năm 1969 (đã chết) và bà Tòng Thị X, sinh năm 1966; có chồng là Lường Văn H, sinh năm 1992 (đã ly hôn) và có 03 người con, con lớn nhất sinh năm 2012, con nhỏ nhất sinh ngày 04/02/2017; tiền án: Không, tiền sự: Không; Nhân thân: Chưa bị kết án, chưa bị xử lý vi phạm hành chính; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/11/2020 đến ngày 30/11/2020 bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Điện Biên cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo Lò Thị H: Bà Lê Thị Thúy A, Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 27/11/2020, tại khu vực bến xe khách thành phố P, tỉnh Điện Biên thuộc tổ 02, phường B, thành phố P, tỉnh Điện Biên, Phòng phòng chống ma túy và tội phạm, Bộ đội Biên phòng tỉnh Điện Biên phối hợp với đồn biên phòng L và Công an thành phố P, tỉnh Điện Biên, phát hiện và bắt quả tang thu giữ của Lò Thị H 06 gói chứa các hạt tinh thể màu trắng dạng đá nghi là ma túy tổng hợp có tổng khối lượng là 5.840,28 gam. Lò Thị H khai nhận khoảng đầu năm 2018 Lò Thị H có sang bản N, huyện M, tỉnh Phong - Sa - Lý nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào, tại đây H có quen một người đàn ông tự giới thiệu tên là O nhà ở tỉnh Luông - Pha - Bang nước Lào, hai người giới thiệu và cho nhau địa chỉ, số điện thoại để liên lạc. Ngày 20/11/2020 H nhận được điện thoại của O nhờ H vận chuyển ma túy ra gửi xe khách để gửi từ Điện Biên về bến xe Niêm nghĩa, Hải Phòng. Khoảng 9 giờ ngày 22/11/2020 H đến cầu C4 xã T, huyện D, tỉnh Điện Biên gặp đối tượng tên là D người của O trao đổi về việc vận chuyển ma túy, chiều ngày 25/11/2020 H nhận được điện thoại của O về việc đã gặp D để trao đổi việc vận chuyển ma túy chưa sau đó H đồng ý nhận vận chuyển ma túy cho O hai bên thỏa thuận tiền công vận chuyển 06 túi ma túy đá là 05 triệu ngoài ra còn thưởng thêm, tiền công sẽ có người mang đến trả cho H, khoảng 16 giờ ngày 26/11/2020 H đến khu vực đầu bản H, xã T, huyện D nhận ma túy do người của O đưa. Sau khi kiểm tra ma túy H mang về nhà cất giấu đến 14 giờ ngày 27/11/2020 H cho ma túy vào bao gạo để mang ma túy ra bến xe khách gửi cho người nhận theo số điện thoại 0867.032.029 mà người của O đưa và ghi lên bao gạo bên trong có chứa 06 túi ma túy. Đến 15 giờ 30 phút ngày 27/11/2020 khi H đang vận chuyển số ma túy đó đi gửi thì bị bắt quả tang thu giữ cùng toàn bộ vật chứng vụ án.

Tại Bản Kết luận giám định số: 1030/GĐ-PC09 ngày 07/12/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Điện Biên kết luận:

- 06 (sáu) mẫu tinh thể màu trắng trích ra từ vật chứng thu giữ của Lò Thị H gửi giám định là chất ma túy: Loại Methamphetamine.

- Khối lượng vật chứng thu giữ của Lò Thị H là 5.840,28 gam

- Methamphetamine nằm trong danh mục các chất ma túy, STT: 323, Mục IIC, Danh mục II, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018.

Bản Cáo trạng số:13/CT-VKS-P1 ngày 02/02/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên truy tố Lò Thị H để xét xử về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo điểm b Khoản 4 Điều 250 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố

bị cáo Lò Thị H phạm tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*” áp dụng điểm b Khoản 4 Điều 250, điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 40 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lò Thị H. Tử hình.

Không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 250 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14, bị cáo Lò Thị H phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng và luận tội của Kiểm sát viên đồng thời không có bổ sung thêm gì với bản bào chữa của người bào chữa cũng như không có ý kiến tranh luận gì với luận tội của kiểm sát viên tham gia phiên tòa. Lời nói sau cùng bị cáo Lò Thị H đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Lò Thị H không có ý kiến tranh luận gì về tội danh, điều luật mà Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên đã truy tố và luận tội của Kiểm sát viên. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến điều kiện sinh sống của bị cáo: Bị cáo mới học đến lớp 9/12, hiểu biết pháp luật còn nhiều hạn chế, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bản thân bị cáo phải nuôi 03 con nhỏ, trong đó con nhỏ nhất sinh ngày 04/02/2017 nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng điểm s Khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội. Do điều kiện kinh tế bị cáo gặp nhiều khó khăn nên đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai của bị cáo Lò Thị H trong quá trình điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với toàn bộ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thể hiện: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 27/11/2021, tại khu vực bến xe khách thành phố P, tỉnh Điện Biên thuộc tổ 02, phường B, Thành phố P, tỉnh Điện Biên. Phòng phòng chống ma túy và tội phạm, Bộ đội Biên phòng tỉnh Điện Biên phối hợp với Đoàn biên phòng L và Công an thành phố P, tỉnh Điện Biên phát hiện và bắt quả tang thu giữ của Lò Thị H 06 gói chứa các hạt tinh thể màu trắng dạng đá là chất ma túy loại Methamphetamine có tổng khối lượng là 5.840,28 gam. Nguồn gốc số ma túy đó

là do người của đối tượng tên là O người Lào đưa cho Lò Thị H để H vận chuyển ra bến xe khách thành phố P để gửi xe khách tuyến Điện Biên - bến xe Niêm Nghĩa, thành phố Hải Phòng cho người nhận theo số điện thoại 0867.032.029, sau khi xong việc O sẽ cho người trả tiền công là 05 triệu đồng. Sau khi nhận được ma túy Lò Thị H cho vào trong bao gạo và vận chuyển để đi gửi theo như đã trao đổi thỏa thuận của O và người của O đã chỉ dẫn. Đến 15 giờ ngày 27/11/2020 khi H đang vận chuyển đi gửi ma túy thì bị phát hiện bắt quả tang thu giữ cùng toàn bộ vật chứng vụ án.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định về chất ma túy và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận bị cáo Lò Thị H đã phạm vào tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*” theo Điều 250 Bộ luật Hình sự, kết luận của kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Về tình tiết định khung hình phạt: Hành vi vận chuyển trái phép 5.840.28 gam Methamphetamine nhằm để kiếm lời, đã cấu thành tình tiết định khung được quy định tại điểm b Khoản 4 Điều 250 Bộ luật Hình sự.

Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân tỉnh Điện Biên truy tố đối với bị cáo Lò Thị H về tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*” theo điểm b Khoản 4 Điều 250 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, bị cáo không bị oan sai.

[2]. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Lò Thị H là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, gây mất trật tự tại địa phương, gây dư luận xấu trên địa bàn. Mặt khác, ma túy là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội và tội phạm khác. Hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng. Tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo khai nhận sau khi đối tượng tên là O trao đổi về việc vận chuyển ma túy, bị cáo có thời gian dài (từ ngày 20/11/2020 đến ngày 27/11/2020) để suy nghĩ, mặc dù biết việc vận chuyển ma túy là vi phạm pháp luật và bị xử phạt rất nghiêm khắc nhưng do háo lợi nên bị cáo đã nhận lời vận chuyển số ma túy trên. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

[3]. Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo Lò Thị H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tử hình đối với bị cáo là phù hợp với tính chất, hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện nên cần chấp

nhận. Người bào chữa và bị cáo đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là không có căn cứ để chấp nhận bởi vì: Khối lượng ma túy mà bị cáo vận chuyển là đặc biệt lớn. Mặc dù bị cáo phạm tội lần đầu chưa có tiền án tiền sự song vẫn phải áp dụng mức hình phạt cao nhất đó là loại trừ bị cáo ra khỏi đời sống xã hội để lấy đó làm bài học cảnh báo chung cho toàn xã hội, phục vụ cho công tác đấu tranh, ngăn ngừa các loại tội phạm trong tình hình hiện nay.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại Khoản 5 Điều 250 Bộ luật hình sự năm 2015 *“Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”*.

Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy, nghề nghiệp của bị cáo là làm ruộng, thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng có giá trị. Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Đề nghị của kiểm sát viên tham gia phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo là có căn cứ chấp nhận.

[4]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Điện Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện theo đúng quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, phù hợp với các quy định của pháp luật.

[5]. Về vật chứng vụ án: Theo quy định tại Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, số vật chứng đã thu giữ của bị cáo cần xử lý như sau:

- Đối với số ma túy 5.806,6 gam Methamphetamine là vật chứng của vụ án còn lại sau khi giám định; 01 (một) bao tải trắng; 01(một) giấy đăng ký xe máy mang tên Lò Thị H cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA màu xám đen, biển kiểm soát 27B2 -XXX; 01(một) bao gạo màu trắng 25kg và 01 (một) chiếc điện thoại di động màu đen hiệu itel bị cáo đã sử dụng làm phương tiện phạm tội cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

- Đối với chiếc điện thoại di động màu trắng hiệu iPhone, loại Iphone X; 01 (một) giấy chứng minh nhân dân mang tên Lò Thị H; không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo cần trả lại cho bị cáo Lò Thị H.

[6]. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14, bị cáo Lò Thị H phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[7]. Về các vấn đề khác: Bị cáo Lò Thị H khai nguồn gốc số ma túy trên là của đối tượng tên là O người Lào và người có tên là D, người trực tiếp đưa ma túy cho bị cáo H do bị cáo H không nhìn rõ mặt và không biết rõ nhân thân của những người này, nên cơ quan điều tra không có đủ căn cứ để xác minh làm rõ. Do đó Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết. Đối với Quàng Văn S do H rủ đi cùng ra bến xe khách thành phố P nhưng Sinh không biết việc H vận chuyển ma túy do vậy không đặt vấn đề xem xét trong vụ án này.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b Khoản 4 Điều 250 của Bộ luật Hình sự.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lò Thị H phạm tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm b Khoản 4 Điều 250; điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 40 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lò Thị H. Tử hình

Áp dụng khoản 4 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự, tiếp tục tạm giam bị cáo Lò Thị H để bảo đảm thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

*** Tịch thu tiêu hủy:**

- 5.806,6 gam Methamphetamine thu giữ của bị cáo Lò Thị H là vật chứng của vụ án còn lại sau khi giám định.

- 01 (một) bao tải trắng, trên bề mặt ghi chữ viết tay: ZZ gửi về bến xe Niệm Nghĩa - Hải Phòng. Thu giữ của Lò Thị H.

- 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe máy số: 132103, mang tên Lò Thị H, biển kiểm soát: 27B2-XXX. Thu giữ của Lò Thị H

*** Tịch thu sung ngân sách Nhà nước:**

- 01(một) chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA màu xám đen, số loại: Wave RSX, loại xe hai bánh, dung tích xi lanh: 109, biển kiểm soát 27B2-XXX, số máy: JA52E-0048782, số khung: RLHJA3846KY021921, xe đã qua sử dụng. Thu giữ của Lò Thị H

- 01 (một) chiếc điện thoại di động màu đen hiệu itel, số IMEI 1: 358625106855424, số IMEI 2: 358625106855432; loại máy có bàn phím bấm đã qua sử dụng. Thu giữ của Lò Thị H.

- 01 (một) bao gạo màu trắng 25kg thu giữ của Lò Thị H, trên bao gạo kẹp tờ giấy in chữ: Vật chứng vụ án Lò Thị H, sinh năm 1993; vận chuyển trái phép chất ma túy bị bắt ngày 27/11/2020. Đơn vị bắt Phòng PCMT&TP P, tỉnh Điện

Biên phối hợp với Đồn L, Công an P”. Đã được niêm phong tại vị trí dây buộc miệng bao.

*** Trả lại cho bị cáo:**

- 01 (một) điện thoại di động màu trắng hiệu iPhone, loại iPhone X, số IMEI 1: 359409082264722. Thu giữ của Lò Thị H

- 01 (một) Giấy chứng minh thư nhân dân số 040412880 mang tên Lò Thị H. Thu giữ của Lò Thị H.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên ngày 02/02/2021).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14. Bị cáo Lò Thị H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Căn cứ vào các Điều 331, Điều 333, Điều 367 Bộ luật tố tụng Hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân Cấp cao tại Hà Nội trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (03/03/2021).

Trong thời hạn 07 ngày kể từ khi Bản án có hiệu lực pháp luật, bị cáo Lò Thị H có quyền làm đơn xin ân giảm đến Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Nơi nhận:

- Vụ Giám đốc kiểm tra I (Tòa án nhân dân tối cao);
- Viện kiểm sát nhân dân Cấp cao tại Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên;
- Công an tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo Lò Thị H;
- Người bào chữa;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Điện Biên;
- Cục THADS tỉnh Điện Biên;
- UBND xã T, huyện D, tỉnh Điện Biên (Thông báo);
- Phòng Hành chính Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

ĐÃ KÝ

Nguyễn Trọng Đoàn